

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2022/HS-PT
Ngày 30-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Tiên.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Diệp;
Ông Hà Chí Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hồng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 137/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo Lê Huỳnh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Huỳnh T**, sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: khu phố 3, Phường 2, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Lê Văn Tân (đã chết) và bà Huỳnh Thị Quý (đã chết); Có vợ Nguyễn Thị Mỹ Trang (đã ly hôn); Con có 01 người sinh năm 2009;

Tiền án:

+ Bản án số: 72/2017/HSST ngày 23/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm o, b khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự (tái phạm do có tiền án bản án số: 82/2015/HSST ngày 29/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh). Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh T 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2017. Đến ngày 19/10/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Bản án số: 04/2018/HSPT ngày 26/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử bị cáo Lê Huỳnh T, do bị kháng cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm Bản án số: 72/2017/HSST ngày 23/11/2017; Áp dụng khoản 1 Điều 138;

điểm 0, b khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tiến 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù 19/10/2019. Đến nay chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm.

- Nhân thân:

+ Bản án số 82/2015/HSST ngày 29/5/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Huỳnh T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù ngày 10/02/2015. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2015. Chấp hành xong phần án phí ngày 13/7/2016.

+ Bản án số: 18/2006/HSPT ngày 17/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử bị cáo Lê Huỳnh T do bản án số: 61/2005/HSST ngày 16/11/2005 bị kháng cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm h, b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh T 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích.

- Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/01/2022 đến ngày 20/02/2022. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố tây Ninh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng Nguyễn Châu Hoài Phong và Lê Huỳnh T cùng nhau bàn bạc đi tìm tài sản để lấy trộm tài sản. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 18/12/2021, Phong điều khiển xe mô tô biển số 70K4-2067 chở Lê Huỳnh T đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến khu vực Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh, thuộc xã Thanh Điền, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện công trình đang xây dựng không người trông coi nên Phong điều khiển xe vào lén lút lấy trộm tài sản. Bị cáo Phong lấy 01 máy hàn điện hiệu Redweld AC 220v, Tiến lấy 01 máy đục bê tông hiệu TACHI H-65 của anh Huỳnh Thanh Hùng là thợ xây dựng để tại trại giam để làm công trình. Sau đó Phong để máy hàn điện phía trước điều khiển xe mô tô chở Tiến ngồi phía sau ôm máy đục bê tông để đi tiêu thụ. Khi đến ngã ba Mít Một thuộc khu phố 5, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh bị Công an Thành Phố Tây Ninh và Công an xã Thanh Điền bắt quả tang.

Quá trình điều tra chứng minh được, do có ý định trộm cắp tài sản nên bị cáo Phong đã chuẩn bị công cụ Kim Răng. Khoảng 06 giờ, ngày 17/12/2021 Phong điều khiển xe mô tô biển số 70K4-2067 chở Tiến đến khu vực ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh phát hiện 01 cuộn kẽm B40 của anh Võ Minh Khánh để trước sân nhà, không người trông coi nên cả hai nảy sinh ý định lấy trộm. Phong dùng kim răng mở hàng rào kẽm B40 mang ra ngoài.

Phong điều khiển xe chở Tiến ngồi sau ôm cuộn kẽm B40 đem bán tại vựa ve chai của bà Nguyễn Thị Thu Hằng được 670.000 đồng, chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Sau đó anh Võ Minh Khánh đến chuộc lại cuộn kẽm B40 của bà Nguyễn Thị Thu Hằng với số tiền 800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 02/KL-HĐĐG ngày 13/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Th kết luận: 01 máy hàn điện hiệu Redweld AC 220v có nối dây điện, đã qua sử dụng có trị giá trị là 950.000 đồng và 01 máy đục bê tông hiệu TACHI H-65, đã qua sử dụng có trị giá trị là 1.200.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 03/KL-HĐĐG ngày 18/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Th kết luận: 01 cuộn kẽm B40 có chiều cao 1,5m, dài 25m, cân nặng 78kg có giá trị là 1.950.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh T 02 (năm) tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, bị cáo Lê Huỳnh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị xem xét việc bị cáo chỉ bị cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án lại xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là không đúng.

Ý kiến Kiểm sát viên: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Huỳnh T xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Bị cáo Lê Huỳnh T thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử

bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Theo Cáo trạng số 19/CT-VKSCT ngày 16-3-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Tiến về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Tiến, Tòa án cấp sơ thẩm có thể xét xử bị cáo theo Điều khoản khác với với định truy tố của Viện kiểm sát và tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 09-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh đã tổng đạt cho bị cáo đã thông báo cho bị cáo biết việc bị cáo có thể bị xét xử theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tiến thấy rằng: bị cáo có nhiều tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”; lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm; nhân thân xấu. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: thành khẩn khai báo, tự thú ra những lần phạm tội trước đó, đã tác động gia đình bồi thường xong cho bị hại, bị hại cũng có đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho các bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt 02 năm tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ mới để chứng minh, nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lộc phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huỳnh T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Th, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh T 02 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lê Huỳnh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1TANDTC;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Châu Th;
- Công an huyện Châu Th;
- Chi cục THADS huyện Châu Th;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị An Tiên